

Số: 07/KL – TTr

Tiên Lũ, ngày 03 tháng 11 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước cấp năm 2021, 2022 và việc quản lý, sử dụng các khoản thu của học sinh năm học 2020-2021, 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-TTr ngày 24/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước cấp năm 2021, 2022 và việc quản lý, sử dụng các khoản thu của học sinh năm học 2020-2021, 2021-2022.

Từ ngày 28/7/2023 đến ngày 11/9/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Thiện Phiến.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/9/2023 của Trường Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Thiện Phiến nằm trên địa bàn xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lũ, tỉnh Hưng Yên, là trường được tách ra từ trường cấp 2,3 Thiện Phiến từ năm 1997. Năm học 2020 - 2021, Nhà trường có 400 học sinh; Năm học 2021 – 2022, Nhà trường có 408 học sinh. Hiện nay, Nhà trường có 29 cán bộ, giáo viên và nhân viên.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí Nhà nước cấp

1.1. Năm 2021

* Nguồn ngân sách Nhà nước cấp:

- Dự toán đầu năm: 3.653.625.000đ
- Bổ sung trong năm: 316.217.255đ
- Tổng kinh phí được cấp trong năm: 3.969.842.255đ
- Tiết kiệm 10%: 12.735.000đ
- Số đã quyết toán: 3.957.107.255đ

* Các nhiệm vụ chi:

- Tổng chi: 3.957.107.255đ (đạt 100%). Trong đó:
 - + Kinh phí thường xuyên: 3.640.890.000đ.
 - + Kinh phí không thường xuyên: 316.217.255đ.



(Có phụ lục 1: Tổng hợp nguồn kinh phí Nhà nước cấp và các nhiệm vụ chi năm 2021 chi tiết kèm theo)

1.2. Năm 2022

* Nguồn ngân sách Nhà nước cấp:

- Dự toán đầu năm: 4.449.557.000đ
- Bổ sung trong năm: 3.886.000đ
- Tổng kinh phí được cấp trong năm: 4.453.443.000đ
- Số đã quyết toán: 4.453.443.000đ

* Các nhiệm vụ chi:

- Tổng chi: 4.453.443.000đ (đạt 100%). Trong đó:
- + Kinh phí thường xuyên: 4.449.557.000đ.
- + Kinh phí không thường xuyên: 3.886.000đ.

(Có phụ lục 2: Tổng hợp nguồn kinh phí Nhà nước cấp và các nhiệm vụ chi năm 2022 chi tiết kèm theo)

Qua kiểm tra hồ sơ do Trường THCS Thiện Phiến cung cấp, cho thấy: Trong kỳ thanh tra, Trường THCS Thiện Phiến đã lập dự toán hằng năm để trình UBND huyện và căn cứ Kế hoạch giao chỉ tiêu ngân sách của UBND huyện, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ kiểm soát, xác nhận để làm cơ sở triển khai, tổ chức thực hiện; công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cấp của Nhà trường cơ bản đúng quy định, đảm bảo quyền lợi, chế độ cho cán bộ, giáo viên và các hoạt động thường xuyên phục vụ công tác chuyên môn của Nhà trường; hệ thống sổ sách, chứng từ, kế toán cơ bản đã được mở theo dõi và lưu giữ theo quy định; đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công; hằng năm Nhà trường đều thực hiện công khai dự toán, quyết toán theo quy định. Ngoài ra, năm 2022, Nhà trường đã thực hiện 02 công trình bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất gồm: Công trình sửa chữa, nâng cấp công trình phụ trợ sân khấu, lán xe trường THCS Thiện Phiến với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 421.805.000đ; công trình sửa chữa nâng cấp công trình phụ trợ hố rác, nhà vệ sinh với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 278.428.000đ (nguồn ngân sách huyện hỗ trợ qua nguồn chi thường xuyên của Nhà trường). Nhà trường đã tổ chức thuê đơn vị tư vấn lập, thẩm tra thiết kế - dự toán để làm cơ sở để tự thẩm định, phê duyệt. Về trình tự, thủ tục đã cơ bản đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong

20

quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại, hạn chế: Việc lập và lưu trữ sổ sách, hồ sơ, chứng từ trong kỳ thanh tra còn chưa chặt chẽ, khoa học như: *chứng từ chi sửa chữa máy tính, máy in; chứng từ chi mua chế phẩm chăm sóc cây.*

2. Các khoản thu của học sinh năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022

Theo báo cáo của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến, căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, huyện và qua kiểm tra hồ sơ, cho thấy: Trong kỳ thanh tra, Trường THCS Thiện Phiến đã lập dự toán thu, chi các khoản thu của học sinh theo quy định; Tổ chức họp, bàn công khai để lấy ý kiến của Hội cha, mẹ học sinh và được cha, mẹ học sinh các lớp nhất trí tại cuộc họp hội phụ huynh học sinh đầu các năm học. Căn cứ biên bản họp phụ huynh học sinh, dự toán thu, chi đã lập, năm học 2020-2021, 2021-2022 Trường THCS Thiện Phiến đã triển khai và tổ chức thực hiện thu, chi các khoản thu của học sinh, cụ thể như sau:

2.1 Kết quả thu, chi các khoản thu của học sinh trong năm học 2020 - 2021

Theo báo cáo của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến và qua kiểm tra hồ sơ, cho thấy: Năm học 2020-2021, Nhà trường có tổng số học sinh đầu năm là 400 học sinh. Nhà trường thực hiện thu, chi 07 khoản thu của học sinh trong năm học 2020 – 2021, gồm: tiền học phí; tiền điện; tiền nước uống; tiền xe đạp, xe đạp điện; tiền học thêm; tiền Bảo hiểm thân thể (BHTT); tiền Bảo hiểm y tế (BHYT). Do dịch Covid-19 nên Nhà trường thực hiện thu 6,5 tháng học trực tiếp tại nhà trường đối với tiền nước uống; tiền xe đạp, xe đạp điện; tiền học thêm. Tiền học phí, tiền điện thu 9 tháng. Tiền BHYT, BHTT thu 12 tháng theo quy định.

Các khoản thu được thực hiện thu theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh. Nhà trường đã thu, chi các khoản thu của học sinh trong năm học 2020 – 2021, như sau:

- Tổng thu: 459.741.680đ.
- Tổng chi: 459.741.680đ
- Cân đối thu, chi: 0đ

(Có phụ lục 3: Tổng hợp các khoản thu, chi năm học 2020-2021 chi tiết kèm theo)

2.2 Kết quả thu, chi các khoản thu của học sinh trong năm học 2021-2022

Theo báo cáo của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến và qua kiểm tra hồ sơ, cho thấy: Năm học 2021-2022, Nhà trường có tổng số học sinh là 408 học sinh. Nhà trường thực hiện thu, chi 06 khoản thu của học sinh trong năm học 2021 –

25



2022, gồm: tiền học phí; tiền điện; tiền nước uống; tiền xe đạp, xe đạp điện; tiền BHTT; tiền BHYT. Do tình hình dịch Covid – 19 phức tạp, thực hiện các công văn chỉ đạo của cấp trên, học sinh học bằng hình thức học trực tuyến tại nhà từ tháng 9/2021 đến 20/3/2022, học trực tiếp tại trường từ 21/3/2022. Đối với năm học này, nhà trường vẫn thực hiện thu tiền điện đủ 9 tháng, do một số học sinh không có điều kiện học trực tuyến tại nhà thì nhà trường vẫn bố trí cho học sinh đến lớp học trực tiếp, đảm bảo điều kiện phòng, chống dịch theo hướng dẫn và các thầy, cô giáo vẫn đến lớp giảng dạy nên vẫn cần sử dụng điện, quạt và các thiết bị máy móc hỗ trợ công tác giảng dạy và học tập. Ngoài ra, tiền học phí thu 9 tháng; tiền BHYT, BHTT thu 12 tháng theo quy định. Thực hiện theo công văn số 100/PGDĐT ngày 25/4/2022 của phòng GD&ĐT huyện Tiên Lữ về việc triển khai chi trả chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chế độ ăn trưa và hướng dẫn thực hiện các khoản thu kỳ II năm học 2021-2022, Nhà trường thực hiện thu 3 tháng (*tháng 3,4,5 năm 2022*) học trực tiếp tại nhà trường gồm 02 khoản thu của học sinh: tiền nước uống; tiền gửi xe đạp, xe đạp điện.

Các khoản thu được thực hiện thu theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh. Nhà trường đã thu, chi các khoản thu của học sinh trong năm học 2021 – 2022, như sau:

- Tổng thu: 384.522.320đ.
- Tổng chi: 384.522.320đ
- Cân đối thu, chi: 0đ

(Có phụ lục 4: Tổng hợp các khoản thu, chi năm học 2021-2022 chi tiết kèm theo)

Nhìn chung, theo báo cáo của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến và qua kết quả kiểm tra hồ sơ, cho thấy: Trong kỳ thanh tra, vào mỗi đầu năm học, căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền, Nhà trường đã triển khai thực hiện công khai, có sự thống nhất với phụ huynh học sinh để thu các khoản thu đúng quy định; số tiền thu từ học sinh, Nhà trường nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ và thực hiện chi có sự kiểm soát của Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ; cuối năm học Nhà trường đã thực hiện thông báo công khai quyết toán thu, chi các khoản thu của học sinh với phụ huynh học sinh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Việc lập và lưu trữ chứng từ, sổ sách, hồ sơ trong kỳ thanh tra chưa chặt chẽ, khoa học; Năm học 2020 -2021, việc thực hiện thu các khoản thu của học sinh còn chậm nộp vào Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ theo quy định; Nhà trường triển khai việc thu học phí và các khoản thu từ

✍

việc thực hiện thu các khoản thu của học sinh còn chậm nộp vào Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ theo quy định; Nhà trường triển khai việc thu học phí và các khoản thu từ người học không đúng tiền mặt theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền còn chậm và thực hiện gặp nhiều khó khăn, bất cập.

Tính đến thời điểm kết thúc thanh tra tại đơn vị, Đoàn thanh tra không nhận được ý kiến phản ánh của giáo viên và phụ huynh học sinh về việc không đồng ý với việc thực hiện thu, chi theo nội dung được thanh tra tại Nhà trường.

Quá trình thực hiện thanh tra tại Trường THCS Thiện Phiến theo Quyết định số 18/QĐ-TTr ngày 24/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện, Đoàn thanh tra chỉ tiến hành kiểm tra, xem xét trên cơ sở hồ sơ, chứng từ, tài liệu do Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến cung cấp và được ghi nhận tại các biên bản làm việc. Đoàn thanh tra không thực hiện xác minh thực tế tính chính xác của các hồ sơ, chứng từ, tài liệu. Vì vậy, Trường THCS Thiện Phiến phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp về hồ sơ, chứng từ, tài liệu do đơn vị cung cấp. Trường hợp sau này cơ quan có thẩm quyền kiểm tra phát hiện số liệu trên sổ sách, hồ sơ, chứng từ, tài liệu do đơn vị cung cấp cho Đoàn thanh tra không đúng với thực tế và không trùng khớp thì Trường THCS Thiện Phiến hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

III. KẾT LUẬN

Căn cứ Báo cáo của Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến về kết quả thực hiện công tác quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước cấp năm 2021, 2022; việc quản lý, sử dụng các khoản thu của học sinh năm học 2020-2021, 2021-2022 và Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra. Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

1. Ưu điểm

Trong kỳ thanh tra, căn cứ Kế hoạch giao chỉ tiêu ngân sách hằng năm của UBND huyện và việc thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện. Trường THCS Thiện Phiến đã thực hiện quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cấp cơ bản theo quy định, đảm bảo quyền lợi, chế độ cho cán bộ, giáo viên và các hoạt động thường xuyên phục vụ công tác chuyên môn của Nhà trường; hệ thống sổ sách, chứng từ, kế toán cơ bản đã được mở theo dõi và lưu giữ theo quy định; Nhà trường đã thực hiện công khai, minh bạch tài chính; vào mỗi đầu năm học, căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền, Nhà trường tổ chức họp, thống nhất với phụ huynh học sinh để thu các khoản thu của học sinh; cuối năm học, Nhà trường có thực hiện công khai quyết toán thu, chi các khoản thu của học sinh với phụ huynh học sinh.



Ngoài ra, năm 2022, Nhà trường đã thực hiện 02 công trình bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất gồm: Công trình sửa chữa, nâng cấp công trình phụ trợ sân khấu, lán xe trường THCS Thiện Phiến và công trình sửa chữa nâng cấp công trình phụ trợ hồ rác, nhà vệ sinh (*nguồn ngân sách huyện hỗ trợ qua nguồn chi thường xuyên của Nhà trường*). Về trình tự, thủ tục đã cơ bản đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Tồn tại, hạn chế, thiếu sót

- Việc lập và lưu trữ sổ sách, hồ sơ, chứng từ của nguồn ngân sách nhà nước cấp và các khoản thu của học sinh trong kỳ thanh tra còn chưa chặt chẽ, khoa học, như: *chứng từ chi sửa chữa máy tính, máy in; chứng từ chi mua chế phẩm chăm sóc cây.*

- Năm học 2020 -2021, việc thực hiện thu các khoản thu của học sinh còn chậm nộp vào Kho bạc Nhà nước Tiên Lữ theo quy định.

- Nhà trường triển khai việc thu học phí và các khoản thu từ người học không đúng tiến độ theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền còn chậm và thực hiện gặp nhiều khó khăn, bất cập.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến, Ban Giám hiệu Trường THCS Thiện Phiến và tập thể, cá nhân có liên quan phát huy những ưu điểm và chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, khắc phục ngay một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót đã nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu Hiệu trưởng, Ban giám hiệu Trường THCS Thiện Phiến tiếp tục tích cực triển khai và thực hiện việc thu các khoản thu từ học sinh không đúng tiến độ đảm bảo đúng quy định.

3. Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến, Ban Giám hiệu Trường THCS Thiện Phiến trong những năm học tiếp theo chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cấp và quản lý, sử dụng các khoản thu của học sinh.

4. Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra này, thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định kể từ ngày Kết luận thanh tra được đăng tải trên Công thông tin điện tử của huyện Tiên Lữ.

20

5. Yêu cầu Hiệu trưởng Trường THCS Thiện Phiến báo cáo kết quả thực hiện các nội dung yêu cầu nêu trên về Thanh tra huyện trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công khai Kết luận thanh tra đảm bảo quy định.

Thanh tra huyện sẽ theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

Kết luận này gồm 07 trang, đánh số thứ tự từ 01 đến 07, có 04 trang phụ lục kèm theo và được đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện Tiên Lữ theo quy định của Luật Thanh tra. *12/8*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan (phối hợp thực hiện);
- Hiệu trưởng và Trường THCS Thiện Phiến (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử huyện Tiên Lữ;
- Lưu: VT, ĐTTr, Dg (11 bộ).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Huyền



Phụ lục 1

TỔNG HỢP NGUỒN KINH PHÍ NHÀ NƯỚC CẤP VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHI NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 07/KL-TTr ngày 03/AM/2023 của Thanh tra huyện)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nhiệm vụ chi	Dự toán	Kinh phí được cấp	Quyết toán	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
	Tổng cộng	3.969.842.255	3.969.842.255	3.957.107.255	100
I	Chi từ nguồn kinh phí thường xuyên/ tự chủ	3.653.625.000	3.653.625.000	3.640.890.000	100
1	Chi tiền lương	1.752.095.400	1.752.095.400	1.752.095.400	100
2	Chi lương hợp đồng	53.170.600	53.170.600	53.170.600	100
3	Chi phụ cấp lương	791.823.600	791.823.600	791.823.600	100
4	Chi các khoản đóng góp	506.152.400	506.152.400	506.152.400	100
5	Chi thanh toán dịch vụ công	96.322.800	96.322.800	96.322.800	100
6	Chi vật tư văn phòng	20.160.000	20.160.000	20.160.000	100
7	Chi thông tin, tuyên truyền, liên lạc	4.404.000	4.404.000	4.404.000	100
8	Chi công tác phí	13.440.000	13.440.000	13.440.000	100
9	Chi phí thuê mướn	47.949.700	47.949.700	47.949.700	100
10	Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	105.733.000	105.733.000	105.733.000	100
11	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	183.101.000	183.101.000	183.101.000	100
12	Chi khác	66.537.500	66.537.500	66.537.500	100
13	Tiết kiệm 10%	12.735.000	12.735.000	-	-
II	Chi từ nguồn kinh phí không thường xuyên/ không tự chủ	316.217.255	316.217.255	316.217.255	100
1	Chi các khoản thanh toán khác cho cá nhân		153.321.255	153.321.255	100
2	Chi vật tư văn phòng		160.752.000	160.752.000	100
3	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		450.000	450.000	100
4	Chi cấp bù học phí		1.694.000	1.694.000	100

Phụ lục 2

TỔNG HỢP NGUỒN KINH PHÍ NHÀ NƯỚC CẤP VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHI NĂM 2022

(Kèm theo Kết luận số 03 / KL-TTr ngày 03 / 11 / 2023 của Thanh tra huyện)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nhiệm vụ chi	Dự toán	Kinh phí được cấp	Quyết toán	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
	Tổng cộng	4.453.443.000	4.453.443.000	4.453.443.000	100
I	Chi từ nguồn kinh phí thường xuyên/ tự chủ	4.449.557.000	4.449.557.000	4.449.557.000	100
1	Chi lương	1.678.976.800	1.678.976.800	1.678.976.800	100
2	Chi lương hợp đồng	53.640.800	53.640.800	53.640.800	100
3	Chi phụ cấp lương	764.131.700	764.131.700	764.131.700	100
4	Chi các khoản đóng góp	487.912.900	487.912.900	487.912.900	100
5	Chi thanh toán dịch vụ công	61.499.000	61.499.000	61.499.000	100
6	Chi vật tư văn phòng	46.675.190	46.675.190	46.675.190	100
7	Chi thông tin, tuyên truyền, liên lạc	4.404.000	4.404.000	4.404.000	100
8	Chi công tác phí	14.307.000	14.307.000	14.307.000	100
9	Chi phí thuê mướn	18.000.000	18.000.000	18.000.000	100
10	Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	755.090.810	755.090.810	755.090.810	100
11	Chi mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	54.400.000	54.400.000	54.400.000	100
12	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	433.540.400	433.540.400	433.540.400	100
13	Chi khác	76.978.400	76.978.400	76.978.400	100
II	Chi từ nguồn kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	3.886.000	3.886.000	3.886.000	100
1	Chi vật tư văn phòng		752.000	752.000	100
2	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		450.000	450.000	100
3	Chi khác (chi cấp bù học phí)		2.684.000	2.684.000	100

28

Phụ lục 3

TỔNG HỢP CÁC KHOẢN THU, CHI NĂM HỌC 2020 – 2021
(Kèm theo: Kết luận số 07/KL-TTr ngày 08/11/2023 của Thanh tra huyện)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Dự kiến thu	Thất thu	Miễn, giảm	Tổng thu	Đã chi	Cân đối thu, chi
1	Học phí	44.000 đ/hs/tháng	158.400.000	1.342.000	3.542.000	153.516.000	153.516.000	0
2	Tiền điện	7.000 đ/hs/tháng	25.200.000	819.000	0	17.381.000	17.381.000	0
3	Tiền nước uống	6.000 đ/hs/tháng	21.600.000	702.000	0	14.898.000	14.898.000	0
4	Tiền xe đạp, xe đạp điện	xe đạp (245hs):	27.000.000	0	0	12.363.000	12.363.000	0
		6.000 đ/hs/tháng						
		xe đạp điện (24hs):						
		12.000 đ/hs/tháng						
5	Tiền học thêm	2.500đ/hs/tiết	97.200.000	0	0	81.000.000	81.000.000	0
6	Tiền BHHT	150.000đ/hs/năm	60.000.000	750.000	0	59.250.000	59.250.000	0
7	Tiền BHYT	321.840đ/hs/năm	128.736.000	7.402.320	0	121.333.680	121.333.680	0
Tổng			518.136.000	11.015.320	3.542.000	459.741.680	459.741.680	0

Ghi chú: Tổng số học sinh đầu năm: 400 học sinh, tiền học thêm: 270 học sinh đăng ký học.

Phụ lục 4



TỔNG HỢP CÁC KHOẢN THU, CHI NĂM HỌC 2021 – 2022

(Kèm theo Kết luận số 07/KL-TTr ngày 08/11/2023 của Thanh tra huyện)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Dự kiến thu	Thất thu	Miễn, giảm	Tổng thu	Đã chi	Cân đối thu, chi
1	Học phí	44.000 đ/hs/tháng	161.568.000	0	1.716.000	159.632.000	159.632.000	0
2	Tiền điện	7.000 đ/hs/tháng	25.704.000	0		25.704.000	25.704.000	0
3	Tiền nước uống	6.000 đ/hs/tháng	22.032.000	0		7.344.000	7.344.000	0
4	Tiền xe đạp, xe đạp điện	xe đạp (250hs):	27.432.000	0		4.500.000	4.500.000	0
		6.000 đ/hs/tháng						
5	Tiền học thêm (270hs)	xe đạp điện (50hs):	81.000.000	0		0	0	0
		12.000 đ/hs/tháng						
6	Tiền BHYT	2.500đ/hs/tiết	61.200.000	0		59.250.000	59.250.000	0
7	Tiền BHYT	150.000đ/hs/năm	131.310.720	0		128.092.320	128.092.320	0
Tổng			526.446.720	0	1.716.000	384.522.320	384.522.320	0

Ghi chú:

- Tổng số học sinh đầu năm: 408 học sinh